

# Phân Tích Tình Hình: **KINH TẾ, XÃ HỘI VIỆT NAM SAU ĐỔI MỚI**

*Giáo Viên Hướng Dẫn:*  
TS. Nguyễn Thị Bích Thủy

*Bảo Vệ:*  
Tạ Văn Nhân

# NỘI DUNG

- GIỚI THIỆU
- DỮ LIỆU
- TỔNG QUAN VỀ GDP VÀ GNI
- GDP VÀ GNI CỦA VIỆT NAM TỪ SAU ĐỔI MỚI
- PHÂN TÍCH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA GDP
- TỶ LỆ THẤT NGHIỆP
- CHI PHÍ CỦA CHÍNH PHỦ
- CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP
- TƯƠNG QUAN GIỮA GDP, DƯ NỢ NGƯỜC NGOÀI, FDI
- KẾT LUẬN
- HỎI ĐÁP

# GIỚI THIỆU

Chính sách Đổi mới được chính thức thực hiện từ Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần VI, năm 1986: "Nền kinh tế chuyển từ khép kín, đóng cửa, sang mở cửa, hội nhập với thế giới."

Câu hỏi được đặt ra là: "Kinh tế, xã hội của Việt Nam đã thay đổi như thế nào sau đổi mới?". Để trả lời câu hỏi này, chúng ta sẽ phân tích một vài chỉ tiêu về kinh tế xã hội, xem xét chúng theo dòng thời gian và trong những giai đoạn biến động của nền kinh tế, chính trị thế giới.

# DỮ LIỆU

**Dữ liệu "API\_VNM\_DS2\_vi\_csv\_v2\_2379":** Được lấy trên trang web dữ liệu của Ngân hàng thế giới World Bank: <https://data.worldbank.org/country/vietnam>.

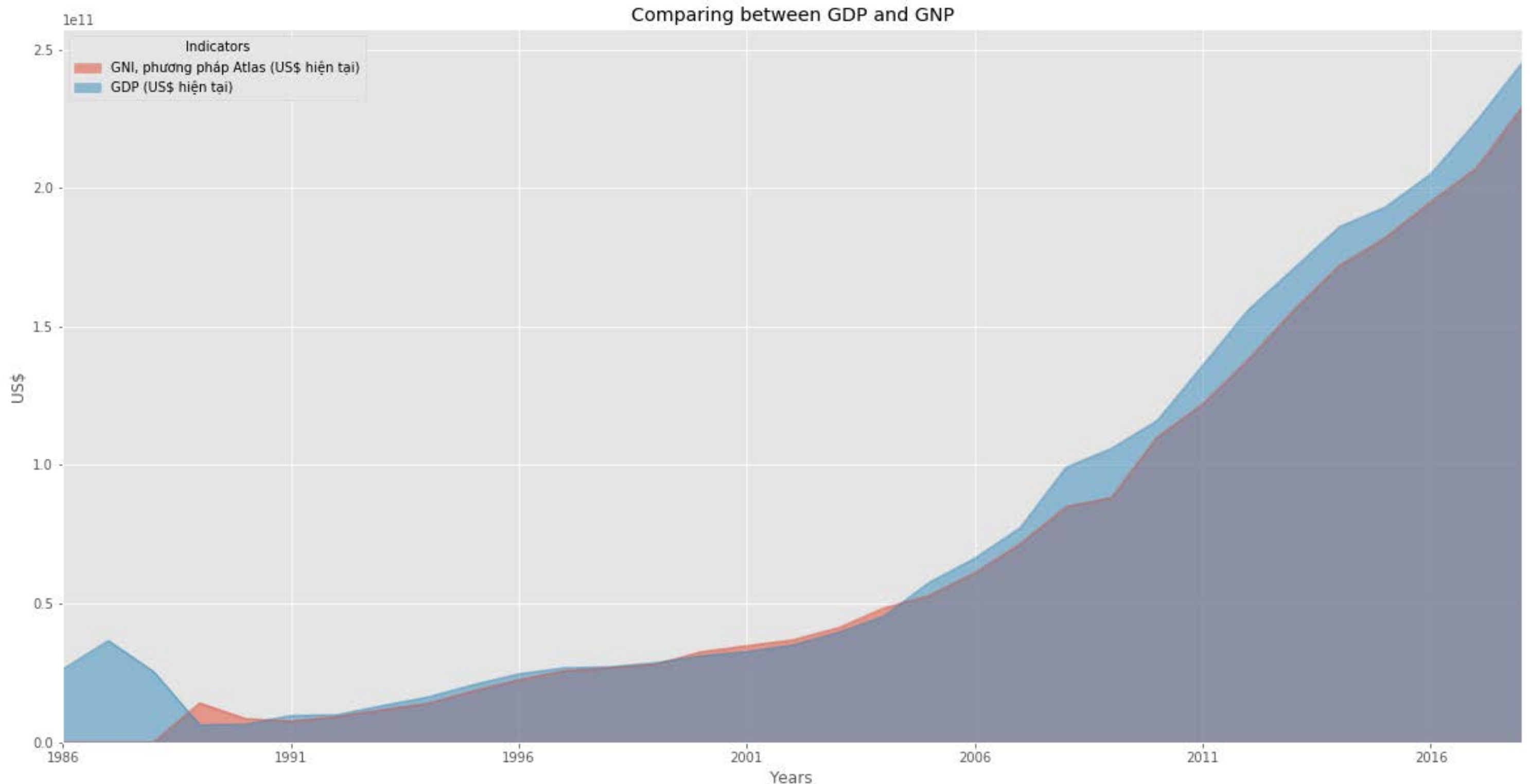
**Dữ liệu "2019-T06K1-1X(VN-SB)":** Được lấy trên trang web của Hải quan Việt Nam. Bộ dữ liệu bao gồm các mặt hàng xuất khẩu, giá trị xuất khẩu trong kỳ báo cáo (tính theo US \$) từ 1/6/2019 đến 15/6/2019, và giá trị xuất khẩu cộng dồn đến hết kì báo cáo.

# TỔNG QUAN VỀ GDP VÀ GNI

**GDP (Gross Domestic Product):** Tổng sản phẩm nội địa, tức tổng sản phẩm quốc nội hay là giá trị thị trường của tất cả hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất ra trong phạm vi một lãnh thổ nhất định (thường là quốc gia) trong một thời kỳ nhất định (thường là một năm).

**GNI:** Bao gồm tổng giá trị hàng hóa và dịch vụ tạo ra trong quốc gia (chính là Tổng sản phẩm nội địa - GDP), cộng với thu nhập nhận được từ bên ngoài (chủ yếu là lãi vay và cổ tức), trừ đi những khoản tương tự phải trả ra bên ngoài.

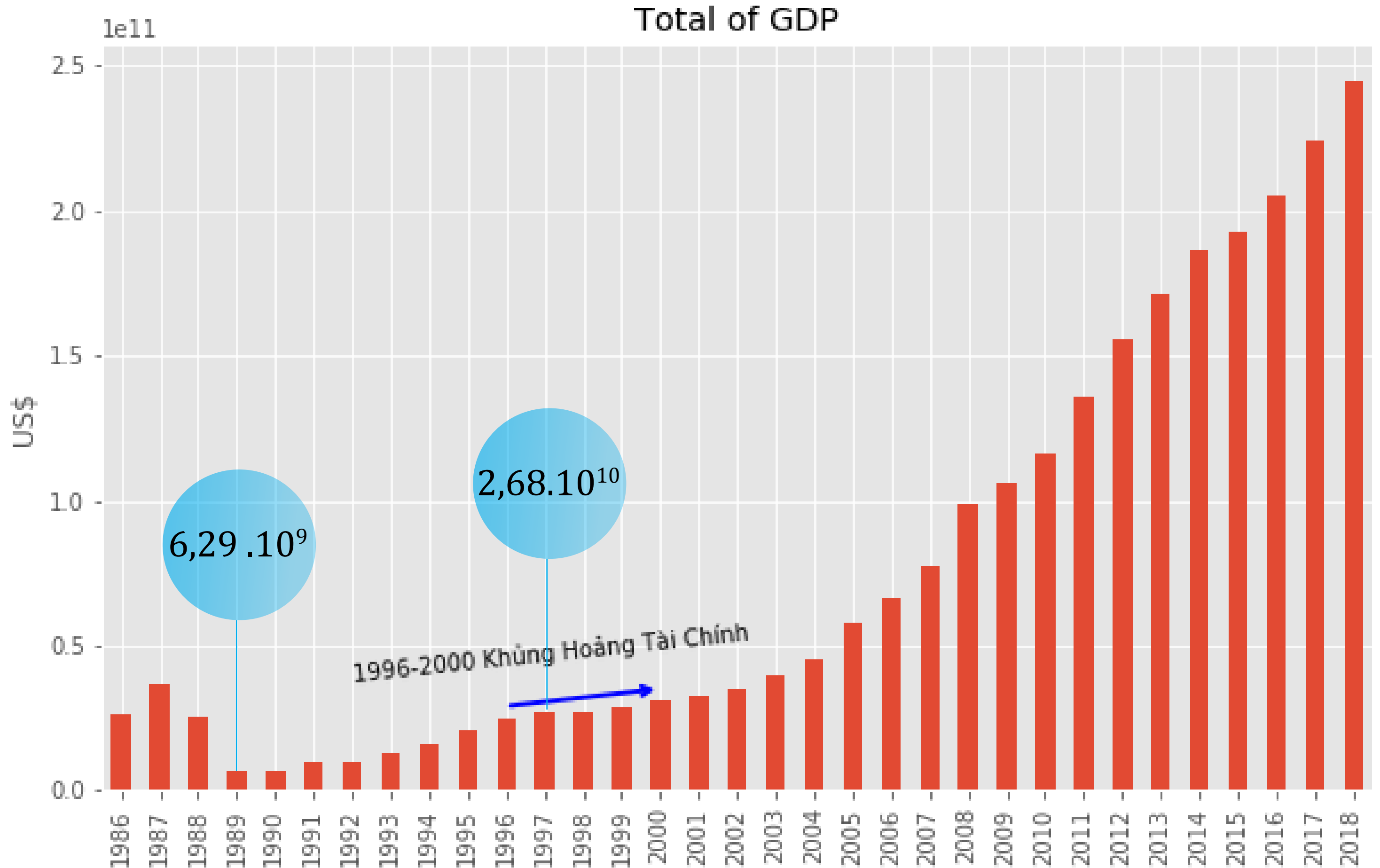
# GDP VÀ GNI CỦA VIỆT NAM TỪ SAU ĐỔI MỚI



$$\text{GNI} = \text{GDP} + [(\text{thu nhập từ công dân và doanh nghiệp kiếm được tiền ở nước ngoài}) - (\text{thu nhập của người nước ngoài kiếm được tiền ở trong nước})]$$

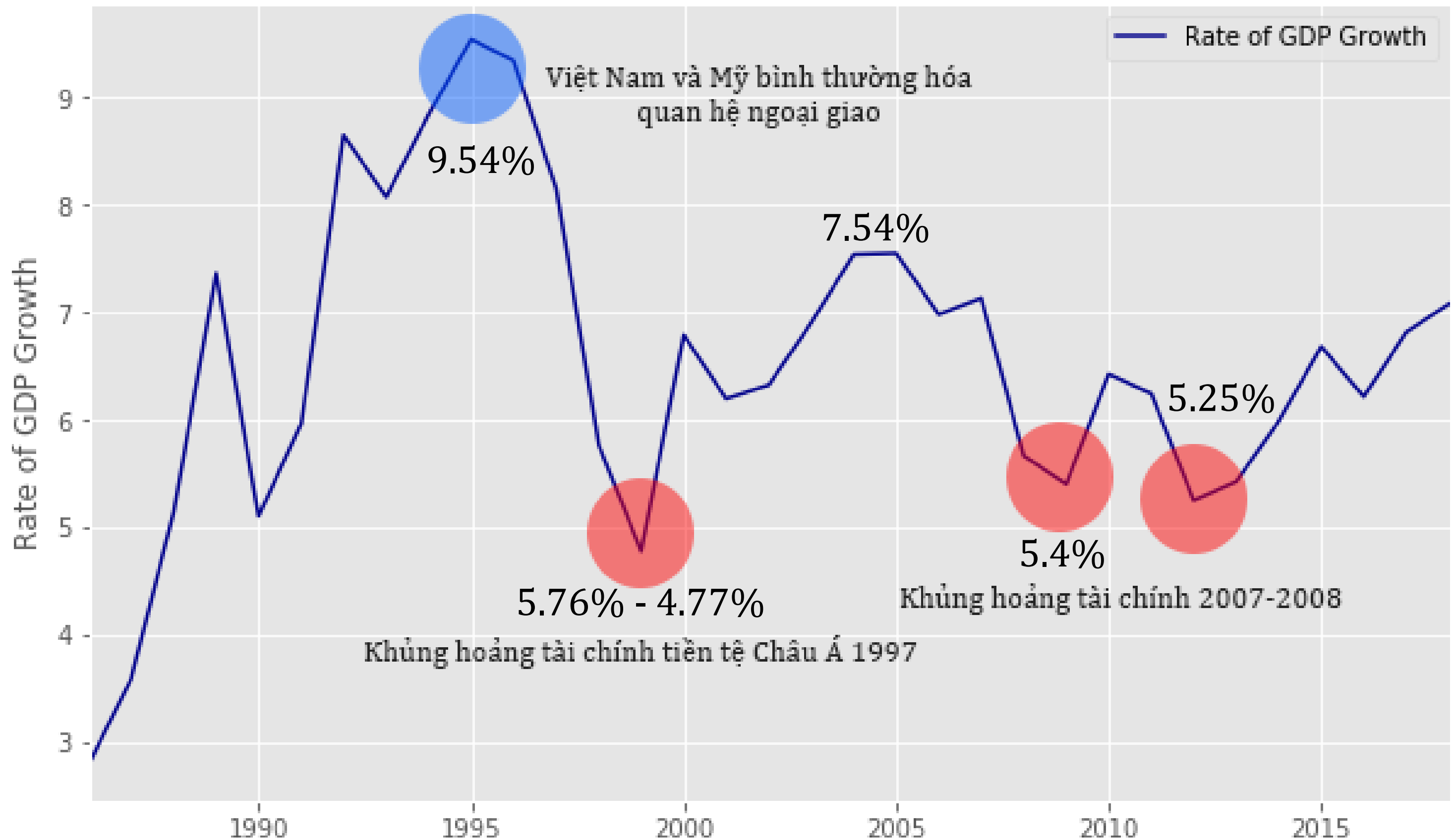


# PHÂN TÍCH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA GDP



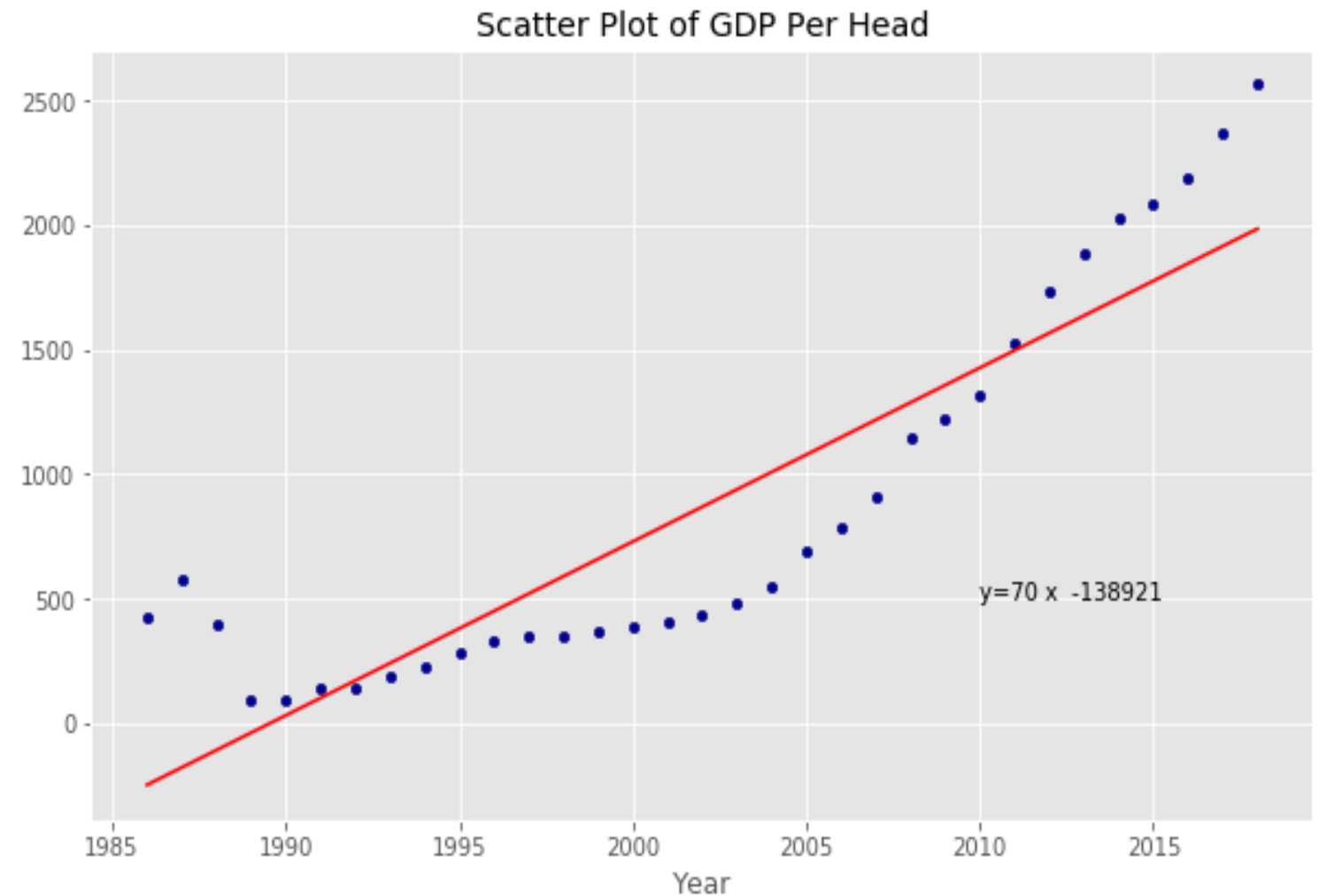
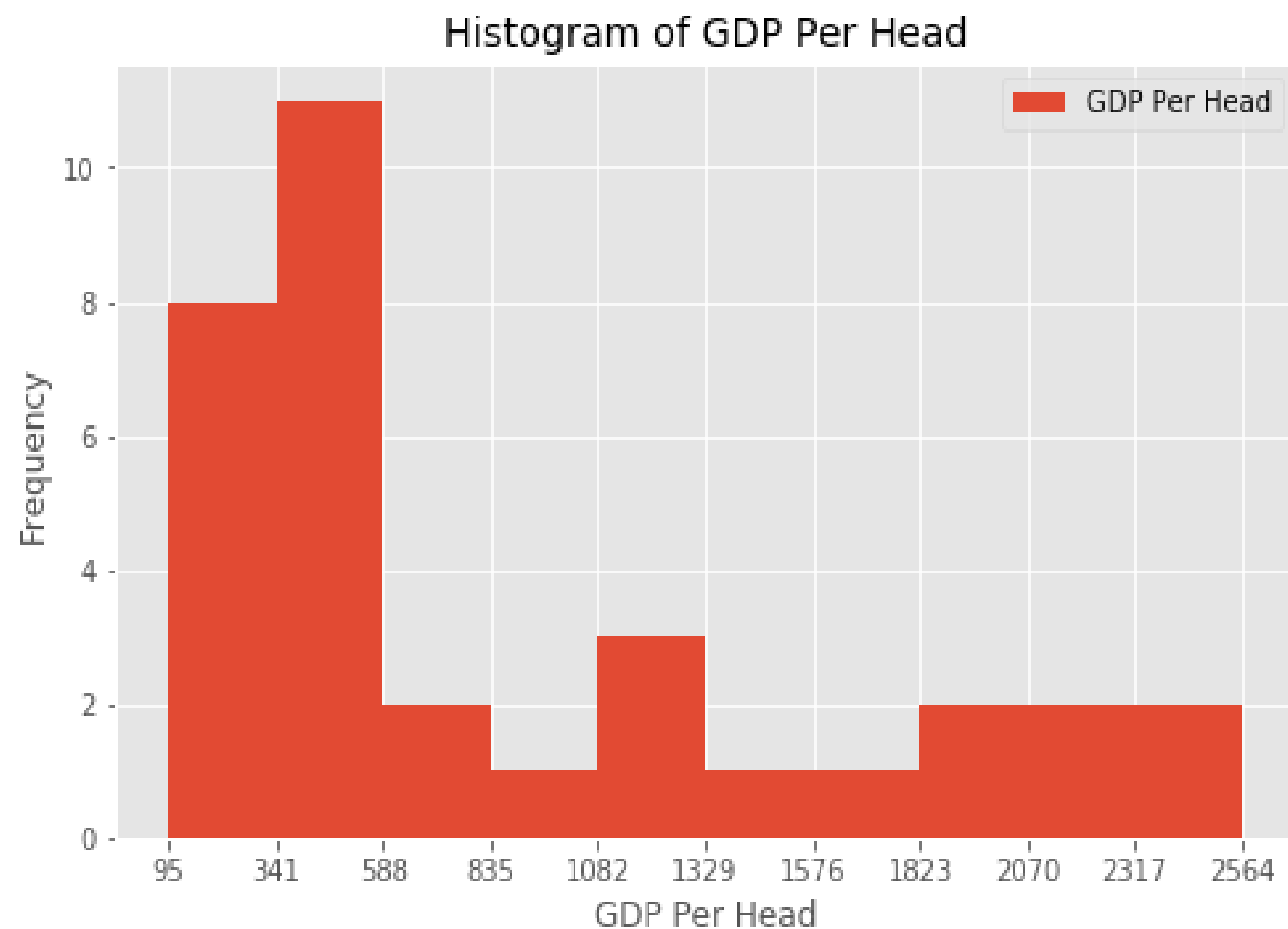
# PHÂN TÍCH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA GDP TỪ SAU ĐỔI

Line Chart of GDP Growth





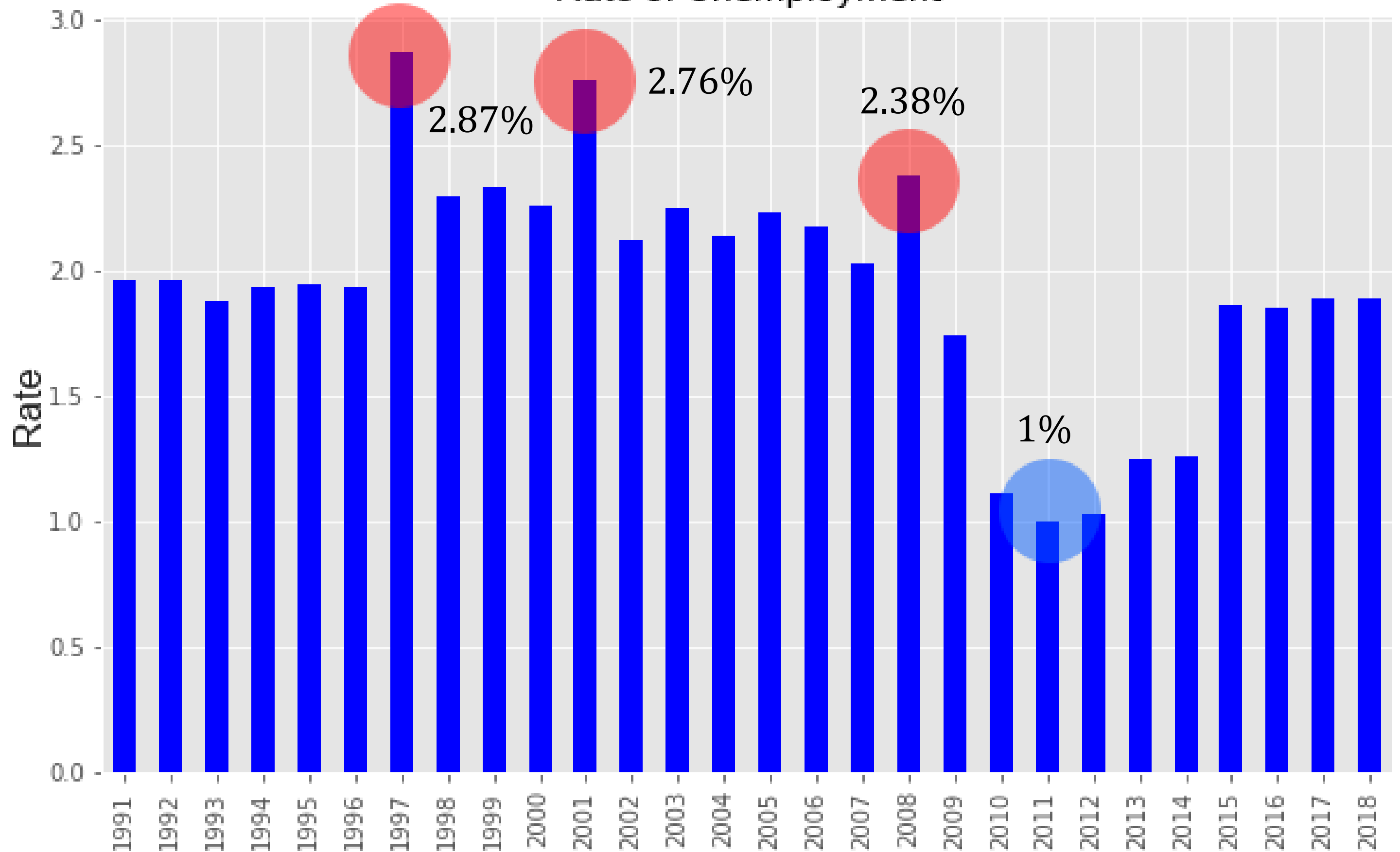
# PHÂN TÍCH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA GDP TỪ SAU ĐỔI



Sự phát triển GDP trên đầu người gần với đường thẳng:  $y = 70x - 138921$  ta có thể dự đoán trong năm 2025 ( $x = 2025$ ) GDP trên đầu người của Việt Nam sẽ là 2473 US\$.

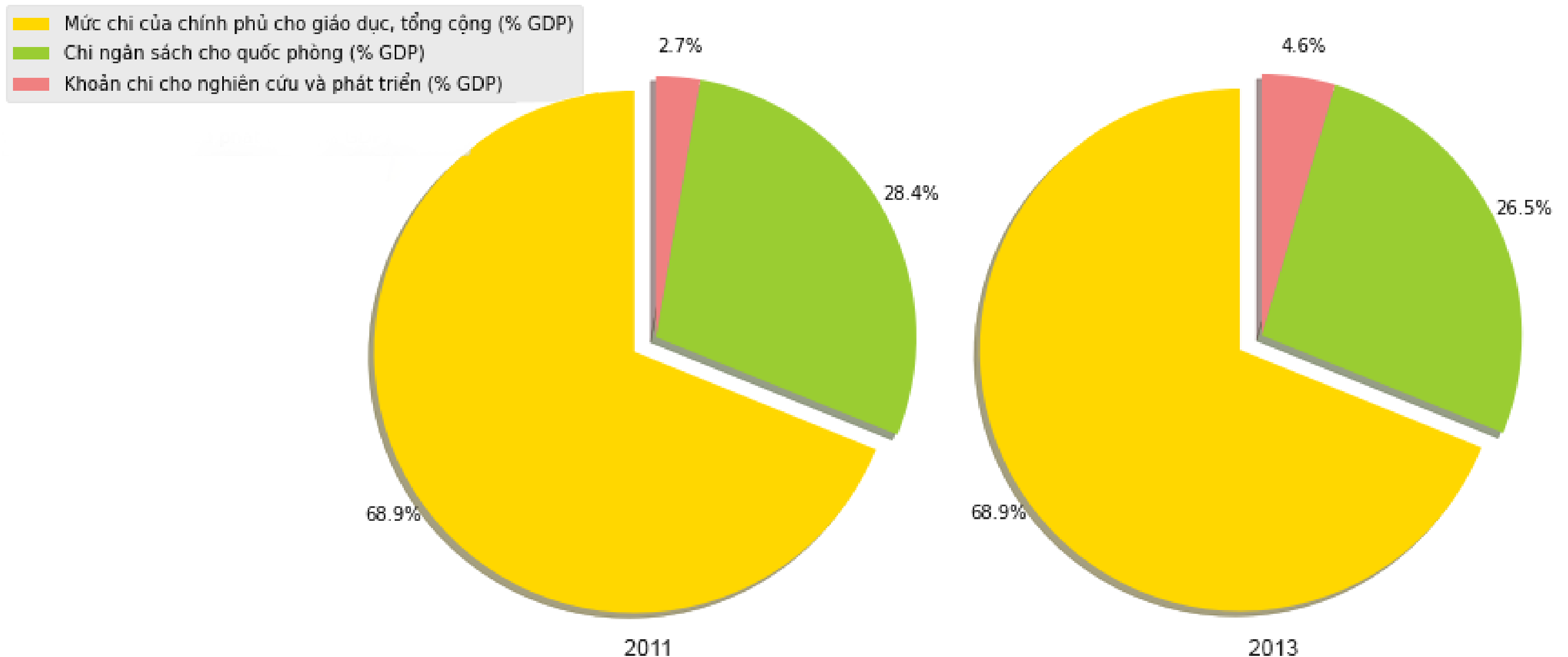
# TỶ LỆ THẤT NGHIỆP Ở VIỆT NAM

Rate of Unemployment



# CHI PHÍ CỦA CHÍNH PHỦ

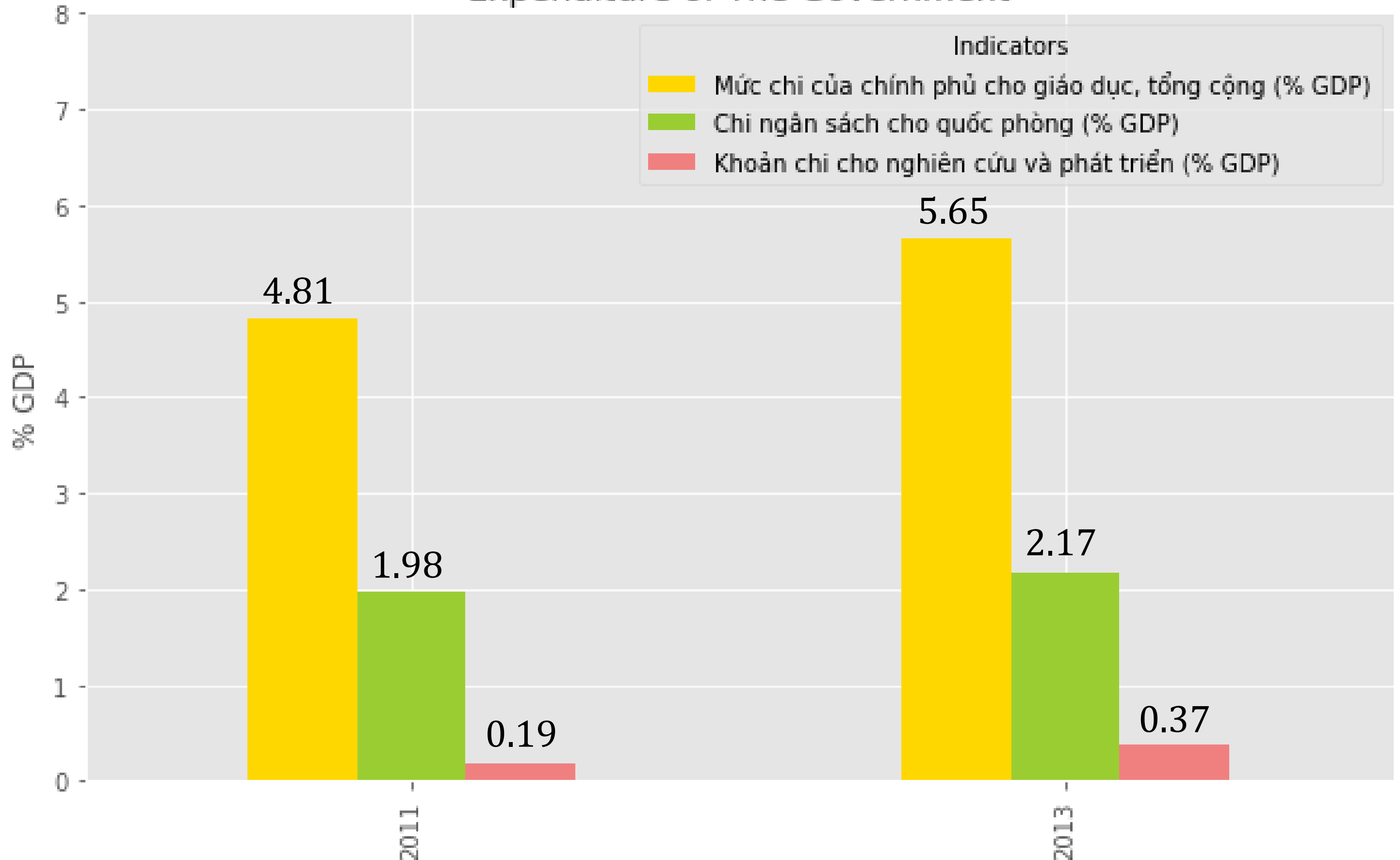
Expenditure of The Government



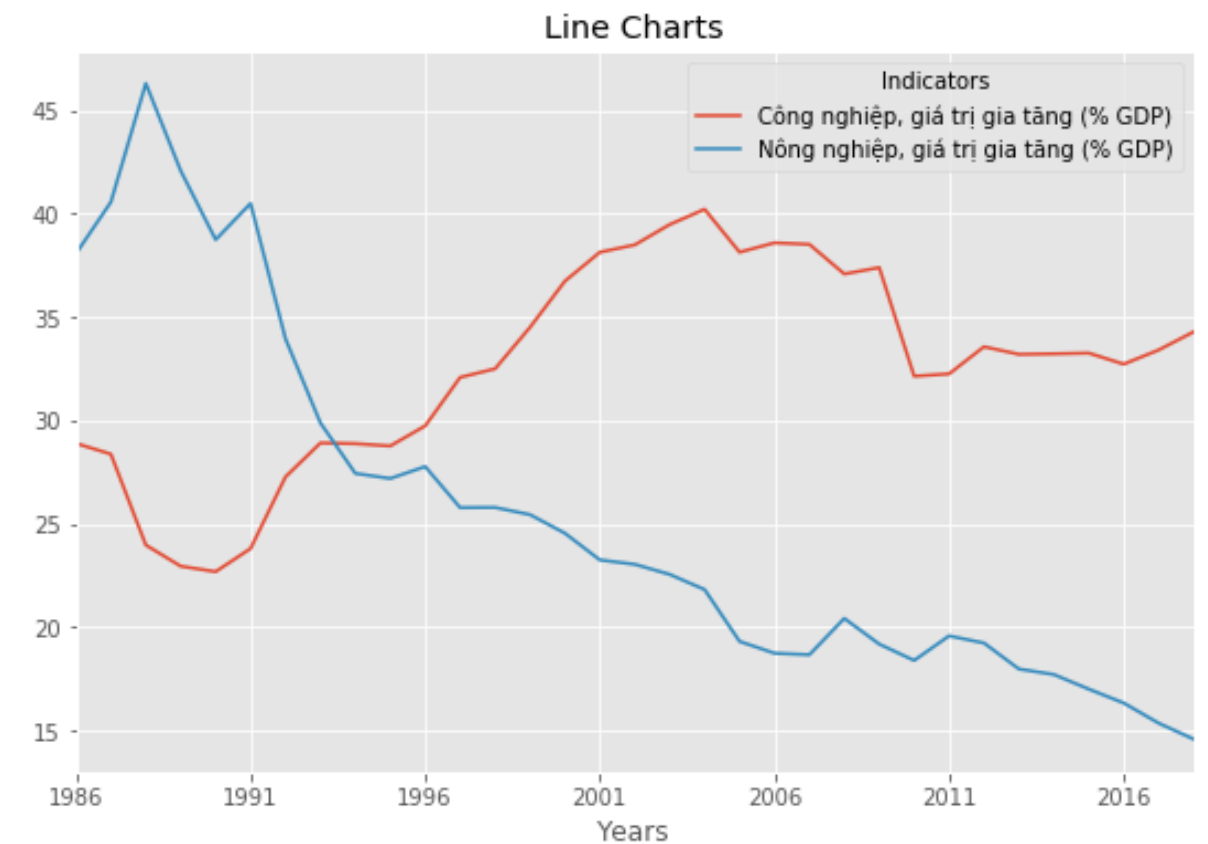
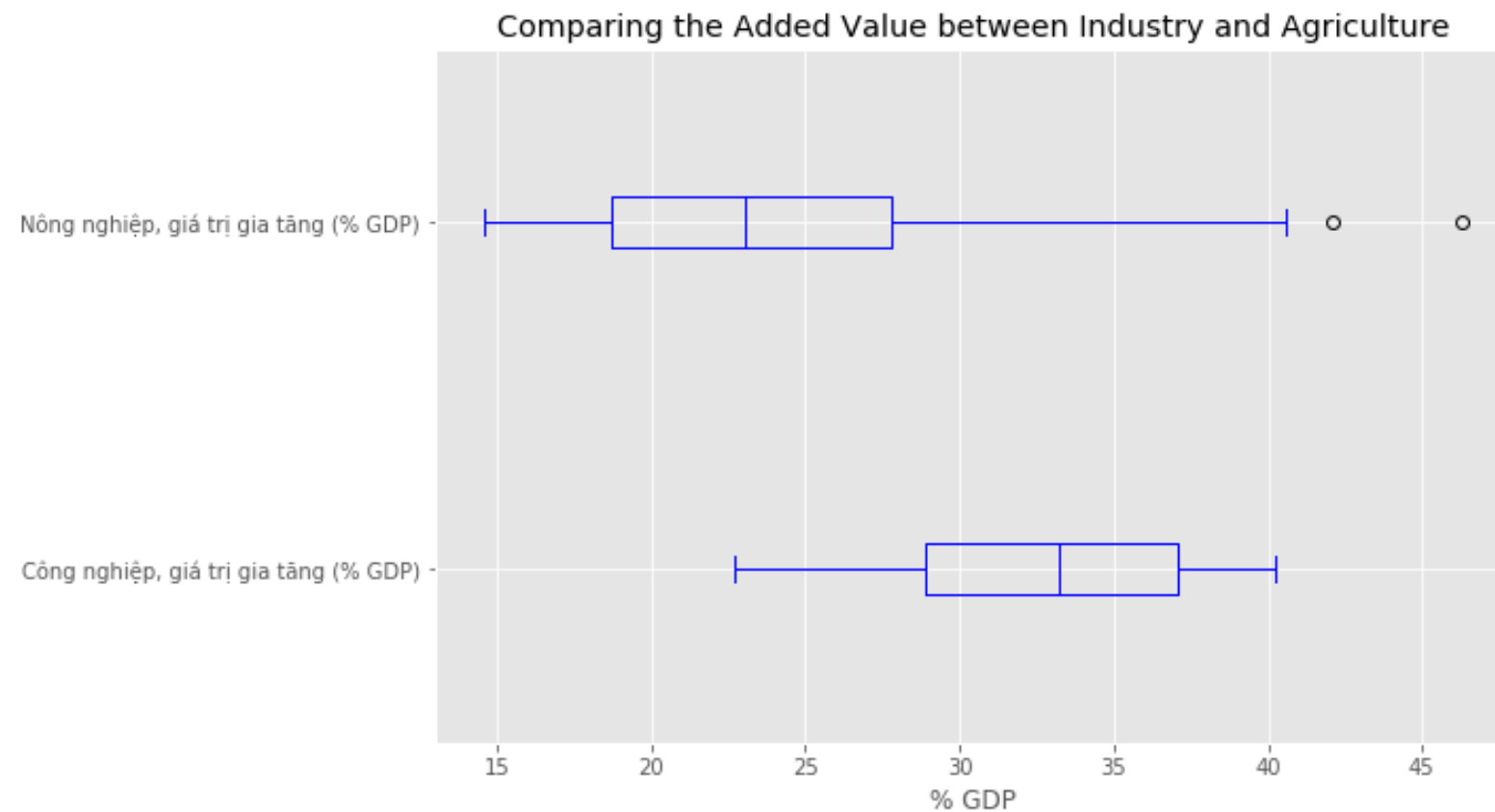
Có sự cơ cấu lại các khoản chi ngân sách trong năm 2013 so với năm 2011, đó là chi phí cho quốc phòng, chi phí cho giáo dục và nghiên cứu phát triển tăng lên.

# CHI PHÍ CỦA CHÍNH PHỦ

Expenditure of The Government

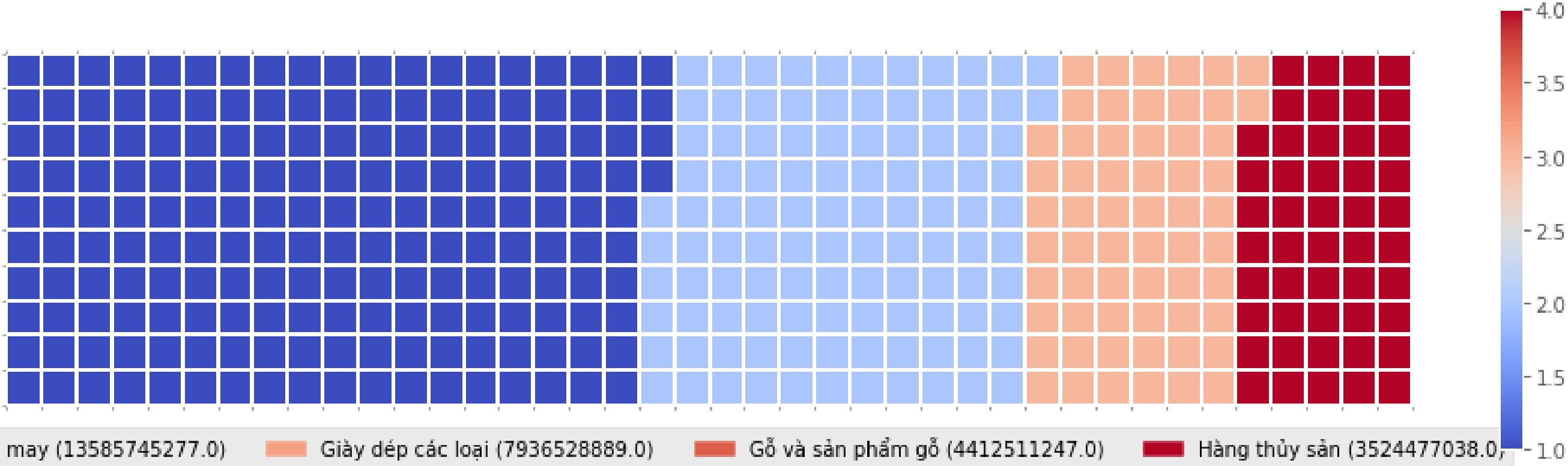


# CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP



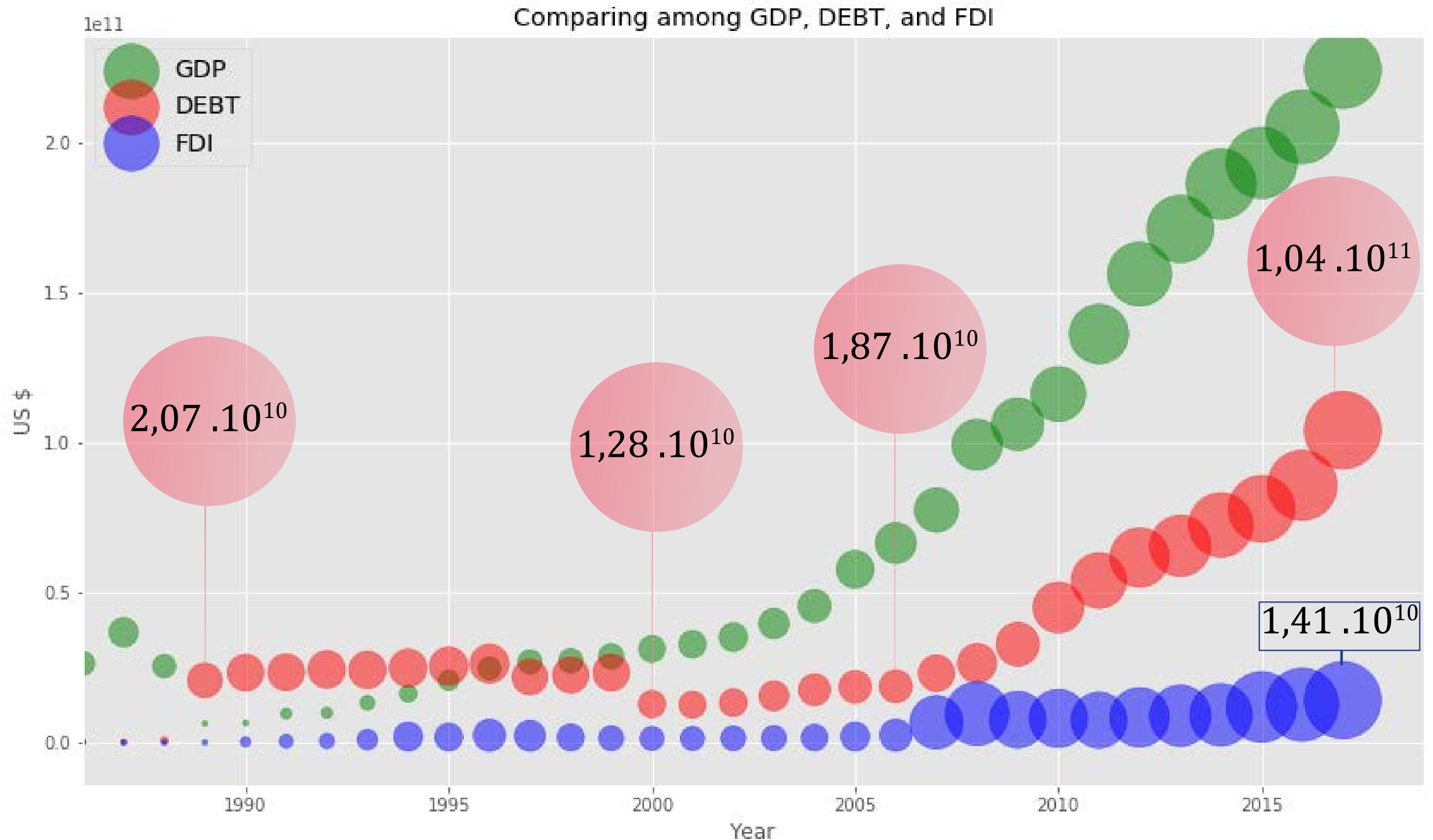
Sau đổi mới, giá trị gia tăng của nông nghiệp cao nhất vào năm 1988 với 46.30% GDP, cũng vào năm đó giá trị gia tăng của công nghiệp chỉ là 23.96%. Tương quan giữa giá trị gia tăng của nông nghiệp và công nghiệp dần có sự thay đổi, vào năm 1993 hai giá trị gia tăng này đã gần bằng nhau, từ năm 1993 cho đến nay chúng ta chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ về công nghiệp và sự giảm đều giá trị gia tăng của nông nghiệp. Đến năm 2018 giá trị gia tăng của nông nghiệp chỉ còn 14.57% GDP, chưa bằng một nửa so với giá trị gia tăng của công nghiệp với 34.28%.

# CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP



Mặt hàng	Cộng dồn	Mặt hàng	Cộng dồn
1. Hàng dệt, may	13585745277	8. Túi xách, ví,vali, mũ, ô, dù	1656866304
2. Giày dép các loại	7936528889	9. Sản phẩm từ chất dẻo	1509062258
3. Gỗ và sản phẩm gỗ	4412511247	10. Cà phê	1454651975
4. Hàng thủy sản	3524477038	11. Hạt điều	1343589424
5. Sản phẩm gỗ	3093352564	12. Gạo	1308698169
6. Hàng rau quả	1890314377	13. Xăng dầu các loại	983832179
7. Xơ, sợi dệt các loại	1852710070	14. Dầu thô	957709744

# TƯƠNG QUAN GIỮA GDP, NỢ NƯỚC NGOÀI VÀ FDI





# KẾT LUẬN

- Qua phân tích hai bộ dữ liệu trên ta thấy được sự ảnh hưởng của nền kinh tế, chính trị thế giới đến sự phát triển kinh tế, xã hội Việt Nam.
- Đầu tư ngân sách của nhà nước cho nghiên cứu và phát triển vẫn còn nhỏ bé, và dường như không đủ sức để cạnh tranh trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- Giá trị gia tăng quá mức cho phép của dư nợ nước ngoài, điều này có thể dẫn đến sự khủng hoảng kinh tế trong tương lai nếu chính phủ không có các biện pháp để giải quyết.

# HỎI ĐÁP



CẢM ƠN CÔ GIÁO VÀ CÁC BẠN ĐÃ THEO DÕI!